TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08** /2019/DS-PT
Ngày 05-3-2019
V/v: "Yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Chương

Các Thẩm phán: Ông Ma Ngọc Trung

Ông Lê Tuấn Tú

- Thư ký phiên tòa: Bà Quan Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa*:** Bà Ngô Thị Vỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 07/2019/TLPT-DS, ngày 25 tháng 01 năm 2019 về việc: "*Yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra*".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 60/2018/DS-ST, ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện H bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 09/2019/QĐ-PT, ngày 13 tháng 02 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1956; có mặt;

Địa chỉ: Thôn L, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Bà Lưu Thị B, sinh năm 1977; có mặt;

Địa chỉ: Thôn L, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Điện lực H trực thuộc Công ty Điện lực T;

Địa chỉ: Tổ dân phố K, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn T- Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lý Anh Đ- Cán bộ kỹ thuật Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật - An toàn. Có mặt.

Người kháng cáo: Bị đơn bà Lưu Thị B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc C trình bày:

Vào khoảng 08 giờ ngày 08/9/2017, con trai ông là Nguyễn Huy A có dắt con trâu cái khoảng 4 năm tuổi của gia đình ông sang nhà anh Trần Văn T người cùng thôn để phối giống. Khi đến vũng nước sát chân cột điện (số 40, lô II Trạm biến áp Mỏ Cát) thì bất ngờ con trâu ngã đổ ra không đi được nữa. Lúc đó có một số người đang làm vườn gần đó chạy lại giúp kéo dắt con trâu ra ngoài vũng nước nhưng không kéo được. Con trâu run rẩy nằm đó và chết. Sau đó con trai ông có nhờ một số người đàn ông cầm chạc, cầm sừng, đuôi trâu kéo lên thì có người hô có điện giật, mọi người cùng bỏ chạy ra khỏi vũng nước.

Lúc này gia đình ông đã báo chính quyền thôn, Điện lực H, cán bộ thú y xã B, khoảng 30 phút sau cán bộ đến kiểm tra vũng nước không có điện, cán bộ thú y kiểm tra con trâu và cho phép gia đình thanh lý con trâu, ông bán được 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng). Sự việc xảy ra được lập biên bản vào lúc 09 giờ 00 phút, kiểm tra vũng bùn sát chân cột điện nơi con trâu chết thì không có điện. Sau đó vào khoảng 11 giờ 30 do nghi ngờ điện hở nên dẫn đến con trâu bị điện giật chết, nên ông đề nghị cán bộ điện lực tiến hành cắt điện và kiểm tra dây dẫn điện trên cột điện thì phát hiện đường dây điện của hộ gia đình bà Lưu Thị B (chồng là Đinh Văn H đã chết) bị hở rất rộng, bị cháy vỏ nhựa dính chặt vào dây tiếp địa nên đã truyền điện xuống vũng nước, khi con trâu đi qua thì giật chết con trâu, các thành phần có mặt đã cùng nhau lập biên bản sự việc lần 2 vào ngày 08/9/2017. Ông xác định đường dây điện của bà Lưu Thị B bị hở tiếp xúc với dây tiếp địa, truyền điện xuống dưới khu vực chân cột điện khi con trâu của ông đi qua thì bị điện giật chết do đó ông đề nghị bà Lưu Thị B phải bồi thường thiệt hại cho ông.

Ông xác định con trâu của ông là con trâu giống cái, được 4 - 5 năm tuổi, giá trị của con trâu khi còn sống là 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng), khi con trâu chết ông đã bán thanh lý được 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng). Ông khởi kiện yêu cầu bà Lưu Thị B phải bồi thường thiệt hại là 12.000.0000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Vụ án đã được Tòa án hòa giải nhiều lần, tại các buổi hòa giải ông đưa ra quan điểm nếu bà Lưu Thị B thiện chí bồi thường thiệt hại thì ông rút một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bà B bồi thường số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng). Nếu bà B không thiện chí bồi thường thì ông giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu phải bồi thường cho ông số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Ngọc C giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, ông cho rằng ông Đinh Văn H đứng tên hợp đồng mua điện nhưng ông H đã chết, bà B là vợ của ông H, là người trực tiếp sử dụng điện nhưng dây điện hở tiếp xúc với dây

tiếp dịa truyền điện xuống dưới đất, tại vũng bùn có nước con trâu của ông đi qua thì bị điện giật chết. Ông yêu cầu bà Lưu Thị B phải bồi thường cho ông số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Theo Biên bản lấy lời khai khai, Biên bản hòa giải bị đơn bà Lưu Thị B trình bày như sau:

Vào trưa ngày 08/9/2017, bà được anh Lê Ngọc D- Phó Trưởng thôn Làng D, xã B báo cho bà biết con trâu của ông C chết, nghi là do điện của nhà bà hở giật chết con trâu. Sau khi nghe anh D nói vậy bà có ra khu vực con trâu chết là ở khu vực chân cột điện trục chính ở giáp đường bê tông liên thôn. Khi bà ra thì ông C đã bán con trâu, có mấy thợ điện có mặt ở khu vực đó có nói thử điện tại khu vực trâu chết không có điện rồi lập biên bản. Khi đó mọi người cũng nói nghi điện hở truyền qua dây tiếp địa xuống phía dưới chân cột điện, tuy nhiên cũng chỉ nói thế không lập biên bản.

Bà xác định việc con trâu bị chết không phải lỗi của bà, trách nhiệm này thuộc các người phụ trách điện tại khu vực đó, nếu phát hiện ra lỗi dây điện của bà bị chập cháy thì phải thông báo để bà thay dây, người dân không thể tự ý trèo lên cột điện để kiểm tra đường dây điện được, đặc biệt vị trí dây điện của bà bị hở ở vị trí trên cao trước khi chạy qua công tơ điện. Vì vậy bà không nhất trí bồi thường.

Bà xác định chồng bà là Đinh Văn H đứng tên hợp đồng mua điện với Điện lực H nhưng chồng bà đã chết, tại thời điểm con trâu của ông Nguyễn Ngọc C chết bà là người sử dụng điện đối với hợp đồng mua bán điện mà chồng bà đã ký kết với Điện lực H. Bà không nhất trí bồi thường vì xác định bà không có lỗi.

Tại phiên tòa, bà Lưu Thị B giữ nguyên ý kiến như đã trình bày trong biên bản lời khai, trong biên bản hòa giải, bà không nhất trí bồi thường bởi bà cho rằng nguyên nhân con trâu chết chưa rõ, có phải do điện giật hay do bệnh tật...vì khi kiểm tra lần đầu tại khu vực con trâu chết không có điện.

Theo Biên tự khai, Biên bản hòa giải, biên bản xác minh, đại diện Điện lực H trình bày quan điểm như sau:

Sáng ngày 08/9/2017 Điện lực H tiếp nhận thông tin vụ việc con trâu của ông Nguyễn Ngọc C bị chết tại vị trí vũng bùn lầy tiếp giáp với cột điện số 40, lô 2, trạm biến áp Mỏ Cát, thôn Làng D, xã B do Điện lực H quản lý. Đến 09 giờ 30 phút cùng ngày, Điện lực H cử 02 cán bộ kỹ thuật là ông Vũ Y và ông Lý Anh Đ xuống thôn Làng D để phối hợp với chính quyền địa phương và người dân có liên quan kiểm tra, xác minh vụ việc.

Tại thời điểm kiểm tra, cán bộ điện lực sử dụng thiết bị chuyên dụng thử dòng rò điện tại các điểm: vùng bùn lầy, các cấu kiện kim loại xung quanh cột điện số 40 không phát hiện điện, tức các điểm đó không mang điện. Lưới điện hạ áp 0,4KV khu vực hoạt động ổn định. Tiến hành cắt điện và kiểm tra tại cột điện số 40, lô 2 trạm biến áp Mỏ Cát khi kiểm tra dây băng - dây dẫn điện từ sau công tơ về hộ gia đình ông bà Đinh Văn H - Lưu Thị B treo trên cột điện cách mặt đất khoảng 5 mét có 01 điểm bị cháy hỏng cách điện, dây dẫn điện tiếp xúc với dây tiếp địa bằng kim loại của lưới điện phân phối hạ áp 0,4KV. Theo quy định của Luật Điện lực "dây

băng - dây dẫn điện sau công tơ do khách hàng - người sử dụng điện chịu trách nhiệm đầu tư và quản lý, sử dụng, an toàn. Do đó, hộ gia đình bà Lưu Thị B chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc dây dẫn điện của gia đình bị hỏng, không đảm bảo an toàn điện.

Vụ án trên đã được Tòa án nhân dân huyện H xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ; hòa giải không thành và đã đưa vụ án ra xét xử. Tại Bản án Dân sự sơ thẩm số: 60/2018/DS-ST, ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện H đã Quyết định: Căn cứ các Điều 26, 35, 147, 228, 235, 266, 267, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 357, 584, 585; 586, 589; 601 của Bộ luật Dân sự; Điều 46 Luật điện lực; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc C. Buộc bà Lưu Thị B phải bồi thường cho ông Nguyễn Ngọc C số tiền 12.000.0000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018 Tòa án nhận được đơn kháng cáo của bị đơn bà Lưu Thị B, đơn kháng cáo có nội dung: Bà Lưu Thị B không nhất trí bản án sơ thẩm buộc bà phải bồi thường cho ông Nguyễn Ngọc C số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng). Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại nội dung bồi thường thiệt hại.

Tại phiên toà phúc thẩm bị đơn bà Lưu Thị B giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Sự việc xảy ra vào khoảng 08 giờ ngày 08/9/2017 con trâu của gia đình ông Nguyễn Ngọc C bị nghi là do điện giật chết, nhưng ông C đã bán con trâu đó, chưa biết nguyên nhân con trâu đó bị chết vì nguyên nhân gì, nên bà không nhất trí bồi thường cho ông C số tiền 12.000.000 đồng, hiện nay gia đình bà khó khăn về kinh tế, nên bà chỉ nhất trí bồi thường cho ông C 4.000.000 đồng.

Nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc C trình bày: Sự việc xảy ra vào khoảng 08 giờ ngày 08/9/2017 con trâu của gia đình ông bị điện giật chết, sau khi kiểm tra phía sau công tơ điện của nhà bà B bị hở rất rộng, bị cháy vỏ nhựa dính chặt vào dây tiếp địa nên đã truyền điện xuống vũng nước, khi con trâu đi qua thì giật chết con trâu, quá trình hòa giải ở cấp sơ thẩm ông yêu cầu bà B bồi thường cho ông 6.000.000 đồng, bà B không nhất trí, Tòa án nhân dân huyện H đã xử buộc bà B phải bồi thường 12.000.000 đồng, nay bà B nhất trí bồi thường cho ông 4.000.000 đồng, do hoàn cảnh bà B khó khăn về kinh tế nên ông nhất trí.

Sau khi thỏa thuận các đương sự thống nhất bà Lưu Thị B phải bồi thường thiệt hại tài sản cho ông Nguyễn Ngọc C số tiền 4.000.0000 đồng (Bốn triệu đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm bà Lưu Thị B phải chịu 300.000 đồng.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

Về tố tụng: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử đã thực hiện đảm bảo các thủ tục về phiên tòa phúc thẩm, sự có mặt của các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự thực hiện đúng các quy định tại Điều 70; Điều 71; Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đơn kháng cáo của bà Lưu Thị B là hợp lệ trong hạn luật định, nội dung kháng cáo nằm trong nội dung bản án sơ thẩm.

Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, thỏa thuận trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 300; khoản 2 Điều 308; Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Các điều 584, 585, 586, 589, 601 Bộ luật Dân sự; Điều 46 Luật điện lực.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Lưu Thị B, sửa bản án dân sự sơ thẩm số 60/2018/DS-ST ngày 15/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Buộc bà Lưu Thị B phải bồi thường thiệt hại tài sản cho ông Nguyễn Ngọc C số tiền là 4.000.0000 đồng (Bốn triệu đồng).

Bà Lưu Thị B phải chịu 300.000 *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về yêu cầu kháng cáo của bà Lưu Thị B: Không nhất trí bản án sơ thẩm buộc bà phải bồi thường cho ông Nguyễn Ngọc C số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng). Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại nội dung bồi thường thiệt hại.

Xét thấy: Vào khoảng 08 giờ ngày 08/9/2017, anh Nguyễn Huy A con trai của ông Nguyễn Ngọc C có dắt con trâu giống cái khoảng 4 - 5 năm tuổi của gia đình ông Nguyễn Ngọc C sang nhà anh Trần Văn T người cùng thôn để phối giống. Khi đến vũng nước sát chân cột điện (số 40, lô II Trạm biến áp Mỏ Cát) thì bất ngờ con trâu ngã đổ ra không đi được nữa. Hoàng Văn G – Trưởng thôn Làng D cho biết vào sáng ngày 08/9/2017 ông nhận được tin báo về việc trâu của gia đình ông Nguyễn Ngọc C bị điện giật chết. Khi ông đến hiện trường thì con trâu đã được kéo lên ra khỏi vũng bùn. Sau đó, ông và mọi người có mặt báo Chi nhánh điện H thì có anh Vũ Y và Công an xã B là anh Hoàng Quyết L, cán bộ khuyến nông là ông Hoàng Văn D, cán bộ thú y là ông Hà Văn N, những người này cùng nhau trực tiếp đến hiện trường kiểm tra. Kiểm tra lần một vào khoảng 9 giờ ngày 08/9/2017 kiểm tra bằng bút thử điện tại vũng bùn nơi con trâu nghi bị điện giật chết thì không có điện. Sau đó

phía gia đình ông C yêu cầu kiểm tra lại thì đoàn nhất trí cùng nhau kiểm tra lần 2. Tại lần kiểm tra này phát hiện đường dây điện sau công tơ khoảng 3 mét thuộc sở hữu của bà Lưu Thị B (tên chủ hợp đồng là Đinh Văn H) dây điện cuốn quanh dây tiếp địa thuộc sở hữu của chi nhánh điện H tại cột 40 LII MC đã bị mòn vỏ nhựa, hở lõi dây điện nên gây chập điện, điện dẫn xuống vũng nước, khi con trâu đi qua thì bị điện giật chết. Tại biên bản xác minh vào hồi 11 giờ 30 phút, ngày 08/9/2017 xác định được điểm hở dẫn đến chập điện gây giật chết trâu nhà ông Nguyễn Ngọc C điểm dây dẫn đến gây chập là dây của nhà bà Lưu Thị B, tên hợp đồng sử dụng điện là Đinh Văn H, do hai dây dẫn sau công tơ của gia đình bị hở vỏ dẫn đến việc tiếp điện vào dây tiếp địa lập lại kết luận dẫn đến sự việc sảy ra gây chết trâu, người lập biên bản Lê Ngọc D, trưởng thôn Hoàng Văn G, chủ trâu Nguyễn Ngọc C, người sử dụng điện Lưu Thị B đã ký. Như vậy, các thành phần có mặt cùng xác định con trâu của ông C chết là do điện bà Lưu Thị B hở làm giật chết con trâu.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Hộ ông Đinh Văn H đã ký hợp đồng mua bán điện với Điện lực H, ông H chết, bà Lưu Thị B trực tiếp sử dụng điện và thực hiện hợp đồng với Điện lực H do vậy, bà Lưu Thị B được xác định là người trực tiếp sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ. Việc sử dụng điện của bà B, căn cứ vào các quy định của Luật Điện lực năm 2004 bà B đã vi phạm nghĩa vụ của khách hành sử dụng điện, không tổ chức kiểm tra an toàn hệ thống điện của mình để kịp thời phát hiện và ngăn ngừa nguy cơ gây sự cố, tai nạn về điện. Ngoài ra, do hệ thống tải điện là nguồn nguy hiểm cao độ, pháp luật quy định chủ sở hữu, người sử dụng phải bồi thường ngay cả khi không có lỗi. Dây dẫn điện của bà B bị cháy vỏ cách điện tại vị trí sau công tờ điện, dẫn đến điện hở tiếp xúc với dây tiếp địa truyền điện xuống khu vực chân cột điện, khi con trâu ông C đi qua khu vực vũng nước sát chân cột điện làm con trâu bị điện giật chết. Do vậy bà Lưu Thị B phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại tài sản cho ông Nguyễn Ngọc C.

Tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, thỏa thuận trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội; do vậy chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Lưu Thị B, sửa bản án dân sự sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau: Buộc bà Lưu Thị B phải bồi thường thiệt hại tài sản cho ông Nguyễn Ngọc C số tiền là 4.000.0000 đồng (Bốn triệu đồng).

[2] Bà Lưu Thị B phải chịu 300.000 *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Lưu Thị B phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp.

[4] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300; khoản 2 Điều 308; Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Các điều 584, 585, 586, 589, 601 Bộ luật Dân sự; Điều 46 Luật điện lực.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Lưu Thị B, sửa bản án dân sự sơ thẩm số 60/2018/DS-ST ngày 15/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Buộc bà Lưu Thị B phải bồi thường thiệt hại tài sản cho ông Nguyễn Ngọc C số tiền là 4.000.0000 đồng (Bốn triệu đồng).

Khoản tiền bồi thường, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và ông Nguyễn Ngọc C có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền bồi thường, hàng tháng bà Lưu Thị B còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Bà Lưu Thị B phải chịu 300.000 *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Lưu Thị B phải chịu 300.000 *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tại biên lai thu số No 0006268 ngày 12/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Bà Lưu Thị B đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án, ngày 05/3/2018./.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Hà Văn Chương

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Hà Văn Chương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà văn Chương - Ma Hồng Thắng **Lưu Hồ Loan**

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Hồ Loan